

QUAN HỆ CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỚI CÁC ĐẢNG CỘNG SẢN ẤN ĐỘ *LỊCH SỬ VÀ HIỆN TẠI*

PGS, TS DƯƠNG TRUNG Ý

ThS LÊ THỊ HÀ

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Là những bộ phận hợp thành của phong trào cộng sản quốc tế, Đảng Cộng sản (ĐCS) Việt Nam và các ĐCS Ấn Độ có mối quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp, được thử thách và kiểm nghiệm trong thực tiễn đấu tranh cách mạng sôi động của mỗi đảng cũng như trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới qua các thời kỳ khác nhau. Người đặt nền móng và vun đắp mối quan hệ giữa ĐCS Việt Nam và ĐCS Ấn Độ là Chủ tịch Hồ Chí Minh và vị Thủ tướng đầu tiên của Ấn Độ Jawaharlal Nehru.

1. Khái quát về các Đảng Cộng sản Ấn Độ

Đảng Cộng sản Ấn Độ được thành lập ngày 26-12-1925 trong cuộc đấu tranh của nhân dân Ấn Độ chống đế quốc vì độc lập dân tộc. Ngay từ khi thành lập, Đảng đặt mục tiêu cơ bản là đấu tranh vì độc lập hoàn toàn của đất nước, vì sự cải biến căn bản chế độ chính trị-xã hội Ấn Độ. Đảng lấy những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin làm kim chỉ nam cho hoạt động, phấn đấu thiết lập một chế độ XHCN, CSCN không có bóc lột, áp bức giai cấp. Trung thành với chủ nghĩa quốc tế vô sản, ĐCS Ấn Độ ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân các nước chống đế quốc vì độc lập dân tộc, dân chủ và CNXH. Những người cộng sản Ấn Độ tập trung trí tuệ, sức lực của mình để tập hợp các lực lượng chính trị-xã hội, giai cấp công nhân, nông dân, tầng lớp trí thức, sinh viên, học sinh. Đảng đứng ra thành lập các tổ chức chính trị-xã hội và hướng hoạt động của các tổ chức này vào mục tiêu đấu tranh giành độc lập hoàn toàn cho đất nước, tiến hành cải cách dân chủ để đi tới thiết lập chế độ xã hội mới.

Tại Đại hội VII ĐCS Ấn Độ (từ ngày 31-10 đến ngày 7-11-1964) đã diễn ra cuộc đấu tranh quan điểm giữa hai phái trong nội bộ đảng. Trên thực tế, sự tranh luận, cọ xát quan điểm về tương lai, con đường phát triển tiếp theo của đất nước Ấn Độ sau khi giành được độc lập, về việc áp dụng những nguyên lý cơ bản của học thuyết Mác-Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của Ấn Độ đã nhen nhóm từ giữa những năm 50 của thế kỷ XX. Cuối thập niên 50 đầu thập niên 60, cuộc tranh luận này bị tác động tiêu cực bởi tình trạng bất đồng trong nội bộ phong trào cộng sản quốc tế. Hậu quả là những người cộng sản theo quan điểm truyền thống tách ra thành lập ĐCS Ấn Độ mácxít (CPI-M). Phái còn lại tiếp tục duy trì tên gọi ĐCS Ấn Độ (CPI). Giai đoạn đầu, quan hệ giữa hai đảng khá căng thẳng. Tuy nhiên, từ thập niên 90 thế kỷ XX đến nay, mối quan hệ này đã được cải thiện đáng kể. Sự hợp tác giữa hai đảng tăng lên trong cuộc đấu tranh nhằm thực hiện những cải cách dân chủ, bảo vệ quyền lợi của các tầng lớp nhân dân lao động, củng cố, nâng cao vai trò,

vị thế, ảnh hưởng của cánh tả trong đời sống chính trị - xã hội của đất nước. Trong Cương lĩnh sửa đổi, Đảng CPI-M tuyên bố sẵn sàng hợp tác cùng Đảng CPI trong khuôn khổ các lực lượng cánh tả. Từ khi tách ra thành một đảng độc lập đến nay, Đảng CPI-M luôn phát huy những truyền thống tốt đẹp trong cuộc đấu tranh của các tầng lớp nhân dân, các lực lượng, phong trào yêu nước Ấn Độ chống lại sự xâm lược, ách đô hộ của các thế lực đế quốc, vì độc lập tự do, chủ quyền quốc gia và sự thống nhất của đất nước, cũng như trong hoạt động đấu tranh cách mạng của những người cộng sản Ấn Độ. Trong suốt hơn bốn thập niên tồn tại và hoạt động bền bỉ, Đảng CPI-M luôn tiên phong trong cuộc đấu tranh của các lực lượng, phong trào cánh tả Ấn Độ. Thực tế phát triển của xã hội Ấn Độ cho thấy, cùng với Đảng CPI, Đảng CPI-M ngày càng có vai trò, vị thế quan trọng trong đời sống chính trị-xã hội của đất nước.

Theo quy định của Điều lệ Đảng CPI-M (thông qua năm 1964), Đại hội Đảng được tổ chức thường kỳ 3 năm một lần. Khi có vấn đề khẩn cấp cần đến sự quyết định của toàn Đảng, Ban Chấp hành Trung ương có thể triệu tập đại hội bất thường. Đại hội là cơ quan ra quyết định cao nhất của Đảng. Ban Chấp hành Trung ương là cơ quan có thẩm quyền cao nhất giữa hai kỳ đại hội, trực tiếp lãnh đạo toàn Đảng thực hiện nghị quyết, quyết định được thông qua tại các đại hội đảng. Đảng có tổ chức cơ sở ở 26 bang và tỉnh, thành. Nhiều năm liên tục Đảng CPI-M và Đảng CPI nắm chính quyền ở các bang: Tây Bengan, Punggiáp, Kerala, Madrát, Andhra Pradét, Tripura. Tại đây, Đảng đã tiến hành triển khai thực hiện đường lối, chính sách vì lợi ích của các tầng lớp nhân dân lao động. Hệ thống tổ chức của Đảng gồm ba cấp: Ban lãnh đạo toàn quốc (các cơ quan Trung ương), Ủy ban lãnh đạo ở các bang và tổ chức đảng cơ sở. Tổ chức đảng cơ sở (cấp quận,

huyện, khu, vùng, địa phương) chịu sự lãnh đạo và điều hành trực tiếp của các ủy ban cấp bang.

Vào những thập niên cuối thế kỷ XX, trước sự khủng hoảng, thoái trào của phong trào cộng sản quốc tế, trước những khó khăn tưởng như không thể vượt qua nổi của CNXH, Đảng CPI-M kiên trì đường lối cách mạng, trung thành và bảo vệ chủ nghĩa Mác-Lênin. Trong giai đoạn đầy sóng gió, thử thách như vậy, Đảng CPI-M đã có những biện pháp củng cố sự thống nhất về tư tưởng, chính trị và tổ chức, củng cố lòng tin vào lý tưởng, tương lai, đường lối chiến lược, sách lược của Đảng, vào chủ nghĩa Mác-Lênin.

2. Quan hệ giữa các Đảng Cộng sản Ấn Độ và Đảng Cộng sản Việt Nam

Đảng Cộng sản Việt Nam và các ĐCS Ấn Độ có mối quan hệ truyền thống, lâu đời. Quan hệ đó đã có những bước phát triển tốt đẹp, thường xuyên trao đổi các đoàn cán bộ cấp cao. Người đặt nền móng và vun đắp mối quan hệ giữa ĐCS Việt Nam và ĐCS Ấn Độ là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngày 31-5-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm trụ sở ĐCS Ấn Độ ở Dacres Lane, Calcutta và gặp các đồng chí Somnath Lahiri và Jyoti Basu. Tại cuộc gặp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bày tỏ sự kính trọng đối với Thủ tướng Gandhi và Pandit Nehru, chúc thắng lợi những người cộng sản Ấn Độ. Tiếp đó, trong chuyến thăm chính thức Ấn Độ lần đầu tiên (1-1958), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự và phát biểu tại buổi mít tinh quần chúng lớn ở Quảng trường Wellington do ĐCS Ấn Độ tổ chức.

Trong các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ của nhân dân Việt Nam, ĐCS Ấn Độ đã có nhiều hành động thiết thực thể hiện sự ủng hộ, đoàn kết mạnh mẽ. Tại Ấn Độ, những người cộng sản ở bang Tây Bengan đã tổ chức nhiều cuộc biểu tình, tuần hành và tụ họp quần chúng, đồng thời gửi thuốc và hiến máu giúp

nhân dân Việt Nam. Năm 1947, theo lời kêu gọi thanh niên châu Á ủng hộ Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên đài phát thanh, ĐCS và cánh tả tại Calcutta (Ấn Độ) đã lấy ngày 19-1-1947 là “Ngày Việt Nam” và tổ chức một cuộc biểu tình lớn của sinh viên tại Trường Đại học Calcutta vào ngày 21-1-1947. Cũng trong năm 1947, phong trào phản chiến tại Calcutta đã gây sức ép với Chính phủ của Thủ tướng Jawaharlal Nehru không cho phép máy bay chiến đấu của Pháp hạ cánh xuống sân bay Dum Dum để tiếp nhiên liệu sang xâm lược Việt Nam; ngăn cản Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ McNamara đến phát biểu tại Trường Đại học Calcutta.

Vào giữa những năm 1960, ĐCS Ấn Độ đã kêu gọi Chính phủ Ấn Độ đòi đế quốc Mỹ chấm dứt can thiệp, rút nhân viên quân sự khỏi miền Nam Việt Nam. Đặc biệt, nhiều khẩu hiệu nổi tiếng thể hiện tình đoàn kết với Việt Nam đã được giương cao trong các cuộc biểu tình thời gian này như “Hands off Vietnam” (Rút khỏi Việt Nam), “Tomar naam Vietnam, Aamar naam Vietnam, Sabaar naam Vietnam” (Tên anh, tên tôi, tên chúng ta là Việt Nam).

Sau khi đất nước Việt Nam được thống nhất, ĐCS Việt Nam đã thiết lập quan hệ chính thức với hai Đảng CPI và CPI-M vào năm 1978. Khi Việt Nam gặp khó khăn do vừa bị bao vây, cấm vận, vừa phải tiến hành hai cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc ở biên giới phía Bắc và Tây Nam, các ĐCS Ấn Độ vẫn là những người bạn luôn sát cánh ủng hộ Việt Nam. Hai ĐCS tại Ấn Độ trong

các tuyên bố chính thức tuy không công khai phê phán Trung Quốc, nhưng giữ lập trường phản đối thái độ thù địch của Trung Quốc đối với Việt Nam cũng như lập trường sai trái của Trung Quốc trong vấn đề Việt Nam. Bên cạnh đó, trong giai đoạn này, các hoạt động trao đổi đoàn giữa ĐCS Việt Nam và các ĐCS Nam Á bắt đầu được xúc tiến. Các đoàn của ĐCS Việt Nam dự đại hội của một số ĐCS Nam Á và các đoàn của các ĐCS Nam Á thăm chính thức Việt Nam. Với Đảng CPI, đồng

Đảng Cộng sản Việt Nam có quan hệ ngày càng mở rộng với các đảng chính trị trên thế giới, trước hết là với các đảng cộng sản và công nhân. Trong đó, mối quan hệ với các đảng cộng sản ở Ấn Độ được xác lập sớm, gắn bó chặt chẽ. Chính điều này là một nhân tố góp phần tạo nên mối quan hệ hữu nghị sâu sắc giữa Việt Nam và Ấn Độ trong nhiều thập kỷ qua cho đến hiện nay.

chí Vũ Oanh, Bí thư Trung ương ĐCS Việt Nam dự Đại hội XIV (5-1988), Đảng CPI cử đoàn Tổng Bí thư thăm Việt Nam vào tháng 6-1985. Với Đảng CPI-M, Tổng Bí thư H.S. Surjeet dự Đại hội V (1982), Đại hội VI (1986) ĐCS Việt Nam và Tổng Bí thư E.M.S Namboodiripad thăm chính thức Việt Nam (10-1985). Các đoàn cấp cao của Đảng, Chính phủ Việt Nam đã sang thăm Ấn Độ như Thủ tướng Phạm Văn Đồng (1955, 1978), Bộ trưởng Ngoại giao Cộng hòa miền Nam Việt Nam Nguyễn

Thị Bình (1970), Tổng Bí thư Lê Duẩn (1984), Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh (1989), Đại tướng Võ Nguyên Giáp (1989),...

Trong bối cảnh phong trào cộng sản quốc tế lâm vào khủng hoảng sau sự sụp đổ của CNXH ở Liên Xô và Đông Âu, quan hệ giữa ĐCS Việt Nam với Đảng CPI và Đảng CPI-M tại Ấn Độ tiếp tục được duy trì thông qua việc cử các đoàn dự đại hội và tiếp xúc tại các diễn đàn và hoạt động quốc tế khác. Đảng Cộng sản Việt Nam cử đoàn do đồng chí Đỗ Quang Thắng, Bí thư Trung ương Đảng dự Đại hội XV (4-1992), đồng chí Nguyễn Đức Bình,

Ủy viên Bộ Chính trị dự Đại hội XVI (10-1995) và đồng chí Hữu Thọ, Ủy viên Trung ương Đảng dẫn đầu dự Đại hội XVII (9-1998) của Đảng CPI; cử đồng chí Đào Duy Tùng, Ủy viên Bộ Chính trị dự Đại hội XV (4-1995) và Đoàn cấp Ủy viên Trung ương Đảng dự Đại hội XVI (10-1998) của Đảng CPI-M.

Về phía các ĐCS Ấn Độ: Đảng CPI cử đồng chí Ando Rajip Gupta, Ủy viên Bộ Chính trị CPI, Phó Chủ tịch Liên hiệp Công đoàn thế giới (FSM) sang Việt Nam dự Hội nghị Hội đồng Chủ tịch Liên hiệp công đoàn thế giới lần thứ 12 (8-11-1998) và Phó Tổng Bí thư A.B Bardhan dự Đại hội VIII (6-1996) ĐCS Việt Nam; Tổng Bí thư Đảng CPI-M Harkishan Surjeet Singh hai lần sang thăm Việt Nam, trong đó thăm chính thức năm 1994 và dự Đại hội VIII (6-1996) ĐCS Việt Nam. Trong đó, chuyến thăm của Tổng Bí thư H.S.Surjeet, từ ngày 27-10 đến ngày 1-11-1994, có ý nghĩa to lớn trong việc tăng cường mối quan hệ giữa hai Đảng. Chuyến thăm được tiến hành trong bối cảnh ĐCS Việt Nam đang ở giai đoạn đầu thực hiện đổi mới; trong khi đó Đảng CPI-M đang chuẩn bị Đại hội XV (4-1995), nội bộ lúng túng giữa lý luận và thực tiễn và có những ý kiến khác nhau xung quanh việc áp dụng chính sách kinh tế và chính sách công nghiệp tại hai bang đang cầm quyền là Tây Bengan và Tripura. Do đó, đây là dịp để hai Đảng trao đổi những đánh giá về tình hình quốc tế, kinh nghiệm xây dựng CNXH ở Việt Nam và một số vấn đề lý luận mới như vai trò lãnh đạo của ĐCS trong cơ chế thị trường,... Phát biểu với các lãnh đạo ĐCS Việt Nam, Tổng Bí thư Đảng CPI-M H.S.Surjeet nhiều lần nhấn mạnh những kinh nghiệm đấu tranh và xây dựng CNXH của ĐCS Việt Nam cũng như việc áp dụng sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện ở Việt Nam là rất quý báu; thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong đổi mới và xây dựng

CNXH không chỉ là thắng lợi của Việt Nam mà còn có tác động to lớn đến phong trào cộng sản quốc tế nói chung và Đảng CPI-M nói riêng. Đảng CPI-M chia sẻ những điểm tương đồng trong những đánh giá về vấn đề lý luận của ĐCS Việt Nam, nhất là về việc vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào thực tiễn cách mạng mỗi nước và các vấn đề quốc tế. Trong cuộc gặp với lãnh đạo ĐCS Việt Nam nhân chuyến thăm, Tổng Bí thư CPI-M H.S.Surjeet nhấn mạnh: Mỗi khi chúng tôi (Đảng CPI-M) gặp khó khăn hoặc có những vấn đề lý luận và thực tiễn không giải quyết được thì chúng tôi lại tìm đến ĐCS Việt Nam và chúng tôi luôn tìm thấy nguồn cổ vũ và khích lệ lớn lao từ ĐCS Việt Nam.

Trong bối cảnh công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế của Việt Nam đạt được những kết quả tích cực, giúp nâng cao thế, lực cũng như uy tín của đất nước trên trường quốc tế; về phía các ĐCS tại Ấn Độ cũng đã vượt qua giai đoạn khó khăn nhất, từng bước hồi phục hoạt động; quan hệ giữa hai bên bước sang một thời kỳ mới cả về hình thức cũng như nội dung. Mối quan hệ đó đã được chính thức hóa với nhiều hình thức hợp tác khác nhau và nội dung trao đổi cũng phong phú hơn, từ việc trao đổi đánh giá về thực trạng phong trào cộng sản, tình hình mỗi nước, khu vực, thế giới đến các vấn đề xây dựng đảng, những vấn đề lý luận về con đường đi lên CNXH.

Với Đảng CPI: quan hệ giữa ĐCS Việt Nam và Đảng CPI tiếp tục phát triển tốt đẹp. Đảng CPI luôn bày tỏ sự khâm phục đối với ĐCS Việt Nam, kính trọng Chủ tịch Hồ Chí Minh, tích cực ủng hộ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam, đánh giá cao những thành tựu của công cuộc đổi mới do ĐCS Việt Nam khởi xướng, cho đó là thành công của CNXH, đồng thời ủng hộ và thúc đẩy quan hệ hữu nghị hợp tác giữa Ấn Độ và Việt Nam.

Theo đó, hoạt động trao đổi đoàn, gửi điện mừng đại hội và các sự kiện quan trọng giữa hai Đảng diễn ra thường xuyên. Về phía ĐCS Việt Nam: đồng chí Nguyễn Đức Triều, Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam dự Đại hội XVIII (3-2002); đồng chí Tông Thị Phóng, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Dân vận Trung ương dự Đại hội XIX (4-2005); đồng chí Nguyễn Bắc Sơn, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương dự Đại hội XX (23 - 27-3-2008); đồng chí Trương Vĩnh Trọng, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng, Trưởng Ban Chỉ đạo Tây Bắc, thăm Ấn Độ (12-2009). Từ đại hội XXI (2011), để tập trung vào các vấn đề nội bộ, CPI không mời đại biểu quốc tế tham dự. Về phía CPI: Phó Tổng Bí thư A.B Bardhan dự Đại hội IX (4-2001) ĐCS Việt Nam. Đáng chú ý, từ ngày 25-9 đến ngày 2-10-2007, theo lời mời của ĐCS Việt Nam, Đảng CPI đã cử Tổng Bí thư A.B.Bardhan dẫn đầu đoàn thăm Việt Nam. Đây là chuyến thăm chính thức cấp cao thứ hai sang Việt Nam sau 22 năm của Đảng CPI, diễn ra trong bối cảnh Việt Nam đã thực hiện công cuộc đổi mới hơn 20 năm và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Đoàn CPI đã tận mắt chứng kiến những thay đổi to lớn của Việt Nam sau hơn 20 năm đổi mới và có những ấn tượng rất sâu sắc về những thành tựu của Việt Nam, cho đó là thành công của CNXH, đồng thời khẳng định sẽ tích cực ủng hộ và thúc đẩy quan hệ hữu nghị hợp tác giữa Ấn Độ và Việt Nam. Tại Đại hội XII (2016) của ĐCS Việt Nam, Đảng CPI đã gửi điện mừng Đại hội và điện mừng Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, đồng thời cử đồng chí Fraizee, Bí thư Trung ương Đảng, Tổng Biên tập báo *New Age*, tham gia đoàn nhà báo nước ngoài đưa tin đại hội.

Một số đồng chí lãnh đạo của CPI hoạt động trong các tổ chức quần chúng của Ấn Độ sang Việt Nam theo kênh nhân dân đều đến chào đại diện lãnh đạo ĐCS Việt Nam. Cụ thể như đồng chí Pallap Sengupta, Trưởng ban Đối ngoại CPI, Chủ tịch Hội hữu nghị và đoàn kết toàn Ấn (AIPSO) thường xuyên sang Việt Nam theo lời mời của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam sau khi Liên hoan hữu nghị nhân dân Việt-Ấn hình thành từ 2007 và được tổ chức luân phiên hằng năm... Trong khi đó, trong dịp các đoàn cấp cao của Việt Nam như Tổng Bí thư Lê Duẩn, Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh, Tổng Bí thư Đỗ Mười, Chủ tịch nước Trần Đức Lương, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan và gần đây là Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Kim Ngân dẫn đầu thăm Ấn Độ, Đảng CPI đều cử đoàn cấp Tổng Bí thư đến chào.

Với Đảng CPI-M: Cũng như những người cộng sản, cánh tả khác ở Ấn Độ, Đảng CPI-M luôn dành tình cảm tốt đẹp đối với ĐCS và nhân dân Việt Nam, kính trọng Chủ tịch Hồ Chí Minh, đánh giá cao vai trò và sự lãnh đạo của ĐCS Việt Nam, hoan nghênh sự nghiệp đổi mới và những thành tựu đạt được về kinh tế-xã hội, chính trị của nhân dân Việt Nam. Đặc biệt Đảng CPI-M rất quan tâm đến quá trình đổi mới kinh tế của Việt Nam và mong muốn học tập kinh nghiệm từ ĐCS Việt Nam để áp dụng trong việc quản lý 3 bang mà Mặt trận cánh tả nắm quyền. Đảng CPI-M cũng rất coi trọng mối quan hệ đoàn kết, gắn bó mật thiết với ĐCS Việt Nam, nhất là việc hai Đảng tăng cường trao đổi đoàn, trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm nhằm tăng cường hiểu biết, đoàn kết giữa các ĐCS và cánh tả của Ấn Độ với ĐCS Việt Nam.

Để thể hiện tình cảm với Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chính phủ của Mặt trận Cánh tả cầm quyền

tại bang Tây Bengan, Ấn Độ đã dựng tượng Hồ Chí Minh và lấy tên Người đặt tên đường tại thành phố Calcutta (Hochiminh Sarani). Hai Đảng thường xuyên cử đoàn sang thăm lẫn nhau. ĐCS Việt Nam đã cử cấp Ủy viên Trung ương Đảng dự Đại hội XVII (3-2002) và Đại hội XIX (4-2008) Đảng CPI-M; cử đồng chí Tổng Thị Phóng, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Dân vận Trung ương dự Đại hội XVIII (4-2005), đồng chí Trương Vĩnh Trọng, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng, Trưởng Ban Chỉ đạo Tây Bắc đã làm việc với Đảng CPI-M nhân chuyến thăm Ấn Độ (12-2009).

Về phía Đảng CPI-M: Tổng Bí thư Harkishan Surjeet Singh sang dự Đại hội IX (2001) của ĐCS Việt Nam; gửi điện mừng Đại hội XI (2011), XII (2016) và điện mừng Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; cử 2 đoàn chính thức thăm Việt Nam: Tổng Bí thư Prakash Karat (2007) và Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng ban Quốc tế Sitaram Yechury (5-2010). Chuyến thăm cấp Tổng Bí thư thứ hai của CPI-M sang Việt Nam diễn ra sau 13 năm do Tổng Bí thư Prakash Karat dẫn đầu từ ngày 18 đến ngày 25-11-2007. Vào thời điểm này, vị thế của Đảng CPI-M rất khác so với chuyến thăm trước, đã trở thành đảng lớn thứ 3 tại Hạ viện, là lực lượng ủng hộ bên ngoài cho Chính phủ Liên minh Tiến bộ thống nhất, đồng thời cũng đang trong quá trình chuẩn bị Đại hội XIX (4-2008). Trong khi đó, công cuộc đổi mới của Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả to lớn, Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng vào khu vực và thế giới. Do đó, mục đích và nội dung chính của chuyến thăm là khẳng định quan hệ hữu nghị, đoàn kết truyền thống giữa hai Đảng và trao đổi các biện pháp nhằm tăng cường hơn nữa quan hệ giữa hai Đảng và hai nước.

Ngoài ra, nhiều đồng chí lãnh đạo CPI-M cũng sang Việt Nam theo kênh Chính phủ hoặc giao lưu nhân dân đều đến chào và làm việc với ĐCS Việt Nam, như đồng chí Susheela Gopalan, Ủy viên Bộ Chính trị CPI-M, Bộ trưởng Công nghiệp bang Kerala đến Việt Nam dự Triển lãm hàng công nghiệp từ ngày 21 đến ngày 24-10-1998 đã có cuộc làm việc với Trưởng Ban Đối ngoại Trung ương và lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

3. Tăng cường hợp tác giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các Đảng Cộng sản Ấn Độ

Để tiếp tục củng cố, phát triển mối quan hệ truyền thống, hợp tác toàn diện, chiến lược giữa Việt Nam-Ấn Độ trong thời gian tới, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ bản sau:

Một là, nâng cao nhận thức, nắm vững mục đích và yêu cầu trong tăng cường quan hệ

Cần nhận thức đầy đủ vai trò của đối ngoại với các đảng chính trị với vị trí là một kênh quan trọng để triển khai đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong quá trình mở rộng và tăng cường quan hệ giữa ĐCS Việt Nam với ĐCS Ấn Độ cần kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn với CNXH, bảo đảm lợi ích dân tộc chân chính, kết hợp nhuần nhuyễn chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân và dựa trên các nguyên tắc độc lập, tự chủ, bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau và cùng nhau thúc đẩy hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác, phát triển và tiến bộ xã hội.

Cần coi trọng việc tăng cường quan hệ đoàn kết, hữu nghị, ủng hộ lẫn nhau trong cuộc đấu

tranh vì CNXH, trên cơ sở chủ nghĩa Mác-Lênin và chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân; tăng cường trao đổi các vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng CNXH, về xây dựng Đảng và các vấn đề lớn của thế giới đương đại; tích cực tham gia các diễn đàn, hội thảo khu vực quốc tế của các ĐCS, công nhân và chính đảng; ủng hộ, giúp đỡ lẫn nhau theo các hình thức phù hợp, trong đó nhận thức rõ việc ĐCS Việt Nam lãnh đạo thành công sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN là đóng góp quan trọng và thiết thực nhất đối với phong trào công sản, công nhân quốc tế cũng như phong trào cách mạng thế giới.

Hai là, đa dạng các hình thức quan hệ và phối hợp

Cần tăng cường các hoạt động trao đổi đoàn thăm chính thức, dự đại hội, tổ chức hội thảo chuyên đề, trao đổi thông tin, tài liệu, thư, điện... Đặc biệt, xem xét tổ chức hội thảo lý luận thường kỳ giữa hai bên, để chia sẻ, nghiên cứu tình hình và kinh nghiệm thực tiễn giúp nhận thức đúng đắn về các xu thế lớn của thời đại cũng như con đường đi lên CNXH.

Trong các chuyến thăm chính thức hoặc nghiên cứu của lãnh đạo Đảng và Nhà nước Việt Nam sang Ấn Độ và ngược lại, cần thu xếp đưa vào chương trình các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc với lãnh đạo các đảng nhằm bày tỏ sự ủng hộ với các đảng cũng như duy trì thông tin, quan hệ giữa hai bên. Bên cạnh đó, cần thường xuyên tiếp xúc, phối hợp quan điểm, hoạt động và ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn đa phương của các ĐCS, công nhân quốc tế và của các chính đảng nói chung...

Ba là, đa dạng hóa các nội dung hợp tác

Nội dung trao đổi trước hết cần tập trung trao đổi thông tin về tình hình Đảng và tình hình mỗi nước, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng

Đảng, trao đổi lý luận và thực tiễn xây dựng CNXH cũng như những vấn đề mới nổi lên trong đời sống chính trị khu vực và quốc tế, thảo luận các biện pháp thúc đẩy quan hệ giữa Việt Nam và Ấn Độ để mối quan hệ ngày càng đi vào thực chất. Hai nước cần đồng thuận nhất trí và tiếp tục phối hợp chặt chẽ tại các diễn đàn quốc tế và khu vực như ASEAN-Ấn Độ, Diễn đàn khu vực ARF, Hợp tác sông Hằng-sông Mêkông, Không liên kết và Liên hợp quốc... Làm sâu sắc mối quan hệ đối tác chiến lược với trọng tâm là hợp tác chính trị, quốc phòng, an ninh, kinh tế, khoa học và kỹ thuật, dầu khí, văn hóa, kết nối nhân lực, hợp tác khu vực và đa phương.

Bốn là, phát huy tính đặc thù trong quan hệ với từng đảng

Tiếp tục tăng cường hơn nữa mối quan hệ đoàn kết truyền thống và gắn gũi giữa ĐCS Việt Nam với Đảng CPI-M thông qua các hình thức trao đổi đoàn nghiên cứu trên các lĩnh vực khác nhau, trao đổi thông tin, ấn phẩm, kết hợp tìm kiếm các cơ hội hợp tác phát triển kinh tế song phương. Nghiên cứu khả năng thiết lập cơ chế trao đổi, nghiên cứu lý luận giữa ĐCS Việt Nam với CPI và CPI-M, đồng thời có hình thức phù hợp ủng hộ CPI-M trong lúc khó khăn. Chủ động đưa hoạt động kinh tế, thương mại, giao lưu nhân dân vào nội dung hợp tác với bang Tripura mà Mặt trận cánh tả nắm quyền, trong đó tập trung vào hợp tác nông nghiệp, trao đổi buôn bán nông sản, xây dựng mối quan hệ kết nghĩa giữa địa phương, liên hoan hữu nghị, giao lưu văn hóa-văn nghệ, triển lãm... Cần tận dụng các tổ chức hữu nghị như Tổ chức hữu nghị và đoàn kết toàn Ấn (AIPSO), Ủy ban đoàn kết Ấn-Việt, Ủy ban đoàn kết Ấn-Việt bang Tây Bengan mà các ĐCS làm nòng cốt để tăng cường giao lưu nhân dân.